TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05** /2025/HS-ST
Ngày: 14-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Văn Tài**

2. Bà **Nguyễn Thị Thu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Đức** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 240/2024/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2024, theo vụ án đưa ra xét xử số 251/2024/HSST - QĐ ngày 19/12/2024, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Bách N**; Tên gọi khác: Không.
Giới tính: Nữ; Sinh năm 1962 tại Bình Định.
Đăng ký thường trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
Nơi ở hiện tại: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;
Họ và tên cha: Nguyễn Đình T, sinh năm 1920 (đã chết)..
Họ và tên mẹ: Văn Thị Mộng Đ, sinh năm 1925 (đã chết).
Chồng: Lê Ngọc Ẩ, sinh năm 1955.
Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, chờ xét xử.

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông **Nguyễn Hữu T1**, sinh năm: 1974 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

2. Bà **Nguyễn Thị Minh Y (**Vắng)

Địa chỉ: ấp F, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

- ***Người làm chứng:***

1. Ông **Lê Ngọc Ẩ**, sinh năm: 1955 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Bách N mở cửa hàng T3 tại tổ B, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai từ tháng 08/2018 do chồng của N là ông Lê Ngọc Ẩ, sinh năm 1955, ngụ ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 47G8008665. Do ông Ẩ già yếu nên việc buôn bán do N thực hiện. Quá trình buôn bán, nhận thấy khách hàng có nhu cầu sử dụng thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet và H ngày càng nhiều và vì ham lợi nhuận nên N bắt đầu tìm hiểu mua thuốc lá điếu nhập lậu về bán kiếm lợi nhuận. Thông qua mối quan hệ xã hội, N sử dụng số điện thoại 0365.505.167 liên hệ với một người phụ nữ tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) có số điện thoại 0901.383.476 để đặt mua thuốc lá điếu nhập lậu, N cho người phụ nữ địa chỉ giao hàng và nhà xe để vận chuyển hàng. Khi N gọi điện đặt mua số lượng thuốc lá điếu nhập lậu thì một đến hai ngày sau người phụ nữ trên đóng gói thuốc lá điếu nhập lậu vào thùng carton chuyển cho đơn vị vận chuyển giao tới tạp hóa B cho N. Sau khi mua thuốc lá điếu nhập lậu về, N để trong thùng carton cất giấu tại cửa hàng T3 để bán cho khách hàng có nhu cầu sử dụng. Từ tháng 07/2024 đến 17/9/2024, N đã mua thuốc lá điếu nhập lậu từ người phụ nữ trên được 03 (ba) lần cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào khoảng đầu tháng 07/2024, Nguyễn Thị Bách N đặt mua 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 300 (ba trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet và 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero. N mua với giá 200.000 đồng/10 bao và bán 205.000 đồng/10 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 170.000 đồng/10 bao và bán 175.000 đồng/10 bao thuốc lá nhã hiệu Hero. N đã bán hết ra thị trường thu lợi 250.000 đồng.

Lần thứ 2: Vào khoảng đầu tháng 08/2024, Nguyễn Thị Bách N đặt mua 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 300 (ba trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet và 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero. N vẫn mua bán thuốc lá điếu nhập lậu với giá như trên, N đã bán ra thị trường còn lại 20 (hai mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero thu lợi 240.000 đồng.

Lần thứ 3: Vào ngày 17/8/2024, Nguyễn Thị Bách N đặt mua 1.780 (một nghìn bảy trăm tám mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.280 (một nghìn hai trăm tám mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet; 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero. Đến khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 19/8/2024, anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1974, ngụ ấp F, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai và chị Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1976, ngụ ấp F, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-216.97 đến tạp hóa Bách

T2 giao cho N 03 (ba) thùng carton đựng thuốc lá điếu nhập lậu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Công an tiến hành khám xét cửa hàng T3 phát hiện và thu giữ 20 (hai mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero.

Sau những lần mua thuốc lá điếu nhập lậu từ người phụ nữ trên thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe máy cũ đến tạp hóa B gặp Nguyễn Thị Bách N để thanh toán tiền mua thuốc lá điếu nhập lậu. N đã thanh toán tiền trực tiếp cho người đàn ông.

* Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Nguyễn Thị Bách N: 01 (một) điện thoại di động iPhone X, số sê-ri: C39VVFN7JCLG gắn sim số 0365.505.167; 1.800 (một nghìn tám trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.280 (một nghìn hai trăm tám mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet; 520 (năm trăm hai mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero; Số tiền 490.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Minh Y: 01 (một) điện thoại di động iPhone 14 Pro Max, số sê-ri: LQR3HQ7W99; 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 60C-216.97.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu T1: 01 (một) điện thoại di động iPhone 12 Pro, số sê-ri: DNQF90RL0D92.

Bản cáo trạng số 244/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Thị Bách N về tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Những tình tiết tăng nặng: Không.

+ Những tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng hiện đã già yếu bệnh tật không có khả năng lao động, con bị cáo bị bệnh tâm thần. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B Nhân từ: Số tiền 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Cơ quan cảnh sát điều tra huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Ngày 19/8/2024, tại cửa hàng T3 thuộc tổ B, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Thị Bách N đã có hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu với tổng số lượng 1.800 (*một nghìn tám trăm*) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.280 (*một nghìn hai trăm tám mươi*) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet; 520 (*năm trăm hai mươi*) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero, với mục đích bán cho khách hàng để kiếm lợi nhuận.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà cụ thể là trật tự quản lý về việc sản xuất, buôn bán hàng cấm là các loại thuốc lá, nhằm mục đích thu lợi bất chính, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách của nhà nước trong quản lý thuốc lá điếu nhập khẩu, gây thiệt hại cho lợi ích của nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

+ Tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện đã lớn tuổi, là lao động chính trong gia đình, chồng bị cáo già yếu thường xuyên đau ốm không còn khả năng lao động, con bị cáo bị tâm thần nặng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự và có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ Nghị quyết 02/VBHN –TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là đủ nghiêm.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động iPhone X, số sê-ri: C39VVFN7JCLG là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

- Số tiền 490.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công

- 1.800 (một nghìn tám trăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.280 (một nghìn hai trăm tám mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet; 520 (năm trăm hai mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero nên tịch thu tiêu hủy

- Sim số 0365.505.167 là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động iPhone 14 Pro Max, số sê-ri: LQR3HQ7W99; 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 60C-216.97 là tài sản cá nhân của chị Nguyễn Thị Minh Y, chị Y hoàn toàn không biết số hàng mà chị Y vận chuyển là hàng cấm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao cho chị Nguyễn Thị Minh Y là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định, 01 (một) điện thoại di động iPhone 12 Pro, số sê-ri: DNQF90RL0D92 là tài sản cá nhân của anh Nguyễn Hữu T1, anh T1 hoàn toàn không biết số hàng mà anh T1 vận chuyển là hàng cấm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao cho Nguyễn Hữu T1 là phù hợp

* Đối với Nguyễn Thị Minh Y và Nguyễn Hữu T1 là người vận chuyển thuốc lá lậu cho Nguyễn Thị Bích N1. Quá trình điều tra xác định, thu Nguyễn Thị Minh Y và Nguyễn Hữu T1 không biết số hàng trên là hàng cấm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

* Đối với người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0901.383.476, ở thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị Bích N1 khai nhận là người bán thuốc lá điếu nhập lậu cho N1 và tiến hành xác minh bà H1 và ông D có số điện thoại 0934.162.233 mà Nguyễn Thị Minh Y khai nhận là người gửi 03 (ba) thùng carton bên trong có chứa thuốc lá điếu nhập lậu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã gửi yêu cầu cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử số 1186/YC-ĐCSKT ngày 09/9/2024 và lần 2 số 140/YC-ĐCSKT ngày 20/10/2024 gửi Tổng Công ty V-Chi nhánh Đ1 cung cấp thông tin chi tiết về chủ đăng ký sử dụng số điện thoại trên đến nay chưa có kết quả, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định là phù hợp.

* Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), Nguyễn Thị Bích N1 khai nhận là người đến nhận tiền thanh toán thuốc lá điếu nhập lậu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp tục xác minh, triệu tập làm việc và xử lý theo quy định là phù hợp

* Đối với ông Lê Ngọc Ẩ là người đứng tên trong giấy phép kinh doanh của hàng tạp hóa "Bách T2" nhưng không trực tiếp quản lý, buôn bán mà do Nguyễn Thị Bách N trực tiếp quản lý, buôn bán, do đó ông Ẩ không biết Nguyễn Thị Bách N mua, bán hàng cấm nên không phạm tội.

[**6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:** Phù hợp một phần nên chấp nhận một phần.

[**7] Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Bách N** phạm tội: "*Buôn bán hàng cấm*".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Bách N: 02 (Hai)** năm tù. nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (Bốn)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày **14/01/2025)**

Giao bị cáo Nguyễn Thị Bách N cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 458171 (giả) mang tên hộ ông Đào Ngọc N2 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp ngày 21/7/2015.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H2 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ly